

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39/2020/HNGĐ - ST**  
Ngày: 23/09/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – TP HÀ NỘI**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Khuất Thị Phương Lan.**  
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Vũ Mạnh Huê**  
**Bà Hoàng Thị Thiệu**  
Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Hà My** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng.  
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng:  
**Bà Lê Thị Huyền**- Kiểm sát viên

Ngày 23/09/2020 tại trụ sở TAND quận Hai Bà Trưng xét xử công khai vụ án thụ lý số 116/2020/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2020/QĐST - HNGĐ ngày 21/08/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 74/QĐ ngày 08/09/2020 giữa các đương sự :

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1982  
HKTT: ngõ 603 Đường Q, phường X, quận T, thành phố H  
- **Bị đơn:** Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1987  
HKTT : ngõ 31 phố Y, phường P, quận H, thành phố H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại tòa, nguyên đơn là anh Nguyễn Duy K trình bày:** Anh và chị Đỗ Thị H về chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2004 và được gia đình hai bên tổ chức đám cưới, đến năm 2007 thì anh chị mới đăng ký kết hôn tại UBND phường X, quận T, thành phố H. Vợ chồng anh chị ở cùng với bố mẹ anh tại ngõ 603 đường Q, quận T, thành phố H, trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính cách không hợp, sau khi sinh con gái được 1 năm vợ chồng có xích mích chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở phố Y, phường P, quận H ở, được gia đình hai bên hòa giải thì chị H lại quay về nhưng được 1 thời gian, sau đó vợ chồng vẫn thường xuyên mâu thuẫn không thể hòa giải được, năm 2010 chị H và các con đã về nhà bố mẹ đẻ chị H và sinh sống từ đó đến nay, năm 2013 chị H có làm đơn xin ly hôn anh gửi Tòa án nhân dân quận T giải quyết, tuy nhiên sau 1 thời gian do không giải quyết được tranh chấp nuôi con giữa hai bên nên chị H đã rút đơn và Tòa án nhân dân quận T đã đình chỉ vụ án ly hôn của anh chị.

Đến nay đã hơn 10 năm anh chị sống ly thân, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên anh làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

Về con chung: quá trình chung sống, anh chị có 2 con chung là Nguyễn Huyền Yên T, sinh 2005 và Nguyễn Đình Quang L, sinh năm 2008. Từ khi vợ chồng anh chị ly thân hai cháu ở với mẹ, anh vẫn thực hiện nghĩa vụ chăm sóc nuôi dạy các cháu trong

sinh hoạt và học hành, đưa đón các cháu và hỗ trợ nuôi dạy các cháu qua bố mẹ chị H, còn anh với chị H không ai nói chuyện với ai. Từ tháng 5/2020, cháu L về ở cùng với anh và cháu đã chuyển trường về học ở trường X. Nay ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi cháu L, còn cháu T vẫn ở với chị H và cháu cũng có nguyện vọng ở với mẹ nên anh không có ý kiến gì.

- Về tài sản, nhà ở và vay nợ chung: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- **Bị đơn, chị Đỗ Thị H:** Chị H đã trực tiếp nhận Thông báo thụ lý vụ án và Giấy báo đến Tòa làm việc, được niêm yết thông báo hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và các văn bản tố tụng khác nhưng chị H không đến Tòa làm việc và Tòa án cũng không nhận được văn bản, ý kiến của chị H về việc xin ly hôn của anh K nên không có lời khai và trình bày của chị H.

**Tại phiên tòa** anh Nguyễn Duy K vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đỗ Thị H. Về con chung anh và chị H mỗi người đều có trách nhiệm nuôi 1 con chung, về cấp dưỡng nuôi con, anh tự nguyện hỗ trợ thêm 3.000.000 đồng/tháng tiền học cho cháu lớn. Về tài sản nhà ở và công nợ, anh chị không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

#### **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng phát biểu ý kiến:**

- Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thụ lý, xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách người tham gia tố tụng, việc tổng đạt, thu thập chứng cứ đảm bảo tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã được thực hiện đảm bảo các quyền nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Duy K và chị Đỗ Thị H; Về con chung: Anh chị 02 con chung là Nguyễn Huyền Yến T, sinh 13/10/2015 và Nguyễn Đình Quang L, sinh 26/7/2008. Giao cháu Nguyễn Đình Quang L cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Giao cháu Yến T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tại phiên tòa, anh K tự nguyện hỗ trợ tiền học cho cháu T là 3.000.000 đồng/tháng nên ghi nhận sự tự nguyện này. Về tài sản, nhà ở và nợ chung, anh chị không có nên không xem xét;

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về tố tụng:** Anh Nguyễn Duy K và chị Đỗ Thị H có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, anh K yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn với bị đơn là chị Đỗ Thị H có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại ngõ 31 phố Y, phường P, quận H, thành phố H. Vì vậy, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã tiến hành thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015.

Bị đơn chị Đỗ Thị H đã được triệu tập họp lệ vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Đỗ Thị H.

## **[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:**

**[2.1] Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Duy K và chị Đỗ Thị H chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2004, đến ngày 15/12/2007 anh chị đăng ký kết hôn tại UBND phường X, quận T, thành phố H. Anh chị chung sống cùng với gia đình anh K tại ngõ 603 đường Q, quận T, thành phố H. Cuộc sống vợ chồng sau đó nảy sinh nhiều mâu thuẫn, theo anh K nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm tính cách sống, sau đó hai bên đã sống ly thân từ năm 2010 đến nay, không còn tình cảm và đã 1 lần anh chị làm đơn xin ly hôn, do vậy anh K đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Kết quả làm việc xác minh tại gia đình, bà Nguyễn Thị B mẹ đẻ chị H và bà Nguyễn Thị Nguyệt N mẹ đẻ anh K đều cho biết vợ chồng anh K chị H trong thời gian chung sống có xảy ra nhiều mâu thuẫn, có lần chị H phải về nhà bố mẹ đẻ, gia đình hai bên đã nhiều lần hòa giải giàn xếp, anh chị cũng có khắc phục mâu thuẫn được 1 thời gian đầu nhưng sau đó gia đình không khuyên can góp ý được nữa, từ năm 2010 đến nay chị H và 2 con đã về sinh sống tại ngõ 31 phố Y, phường P, quận H, thành phố H là nhà bố mẹ đẻ chị H. Mặc dù gia đình không mong muốn anh chị ly hôn nhưng thực tế hai bên không ai chịu ai nên việc hôn nhân anh chị tự quyết định, giải quyết theo pháp luật.

Địa phương nơi cư trú của anh K, chị H cũng cho biết không thấy vợ chồng anh K, chị H chung sống với nhau từ nhiều năm nay.

Hội đồng xét xử thấy, mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã kéo dài nhiều năm mặc dù gia đình hai bên đều đã cố gắng hòa giải nhưng anh chị không tìm được tiếng nói chung và đã sống ly thân nhau từ năm 2010 đến nay. Theo Quyết định Đình chỉ vụ án ly hôn số 42/QĐ ngày 16/10/2014 của Tòa án nhân dân quận T thì tháng 10/2013 chị H đã làm đơn xin ly hôn anh K, tuy nhiên do anh chị tranh chấp về nuôi con chung và để thống nhất nên chị H đã rút đơn khởi kiện xin ly hôn anh K.

Như vậy cuộc sống chung vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt nên yêu cầu xin ly hôn của anh Khánh là phù hợp với pháp luật có cơ sở để chấp nhận. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Duy K và chị Đỗ Thị H.

**[2.2] Về con chung:** Anh chị có 2 con chung là Nguyễn Huyền Yến T, sinh 13/10/2005 và Nguyễn Đình Quang L, sinh 20/7/2008. Khi ly hôn anh K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Đình Quang L, còn cháu T vẫn đang ở với chị H và cháu có nguyện vọng ở với mẹ nên anh nhất trí và không có ý kiến gì.

Xét thấy, nguyện vọng trên là chính đáng, phù hợp với nguyện vọng của con và quy định của pháp luật nên căn cứ điều 58, điều 69, điều 71, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân gia đình, giao cháu Nguyễn Huyền Khánh T cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Đình Quang L cho anh K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, hai bên có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Tại phiên tòa anh K có ý kiến về việc đóng góp hỗ trợ tiền học cho cháu T là 3.000.000 đồng/ tháng nên ghi nhận sự tự nguyện của anh K.

**[2.3] Về tài sản, nhà ở và nợ chung:** Anh chị không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

**[3] Về án phí:** Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội; anh Nguyễn Duy K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

**[4] Về quyền kháng cáo:** Anh Nguyễn Duy K, chị Đỗ Thị H có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 71, Điều 81, Điều 82, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

### **Xử:**

**1/** Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Nguyễn Duy K với chị Đỗ Thị H. Anh Nguyễn Duy K được ly hôn chị Đỗ Thị H.

**2/ Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Huyền Khánh T, sinh ngày 13/10/2005 cho chị Đỗ Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Đình Quang L, sinh ngày 20/7/2008 cho anh Nguyễn Duy K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác. Hai bên có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh K đóng góp 3.000.000 đồng/tháng là tiền học của cháu T cho chị H.

**3/ Về tài sản, nhà ở và vay nợ chung:** Hai bên không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

**4/ Về án phí:** Anh Nguyễn Duy K phải nộp 300.000 đồng phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm. được trừ vào biên lai thu tạm ứng anh phí số 0003371 ngày 27/2/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Án xử công khai, tuyên có mặt anh Nguyễn Duy K, vắng mặt chị Đỗ Thị H. anh K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết./.

### **Nơi nhận:**

- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THA quận Hai Bà Trưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Khuất Thị Phương Lan**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Khuất Thị Phương Lan**

***Nơi nhận:***

- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THA quận Hai Bà Trưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Khuất Thị Phương Lan**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Khuất Thị Phương Lan**

***Nơi nhận:***

- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THA quận Hai Bà Trưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Khuất Thị Phương Lan**



**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Huyền Nga**

**Nguyễn Thị Cúc**

**Khuất Thị Phương Lan**

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THA quận Hai Bà Trưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Khuất Thị Phương Lan**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

**Khuất Thị Phương Lan**